

*Chương V***CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ,
CHIẾN SĨ CẢNH SÁT BIỂN**

Điều 22.- Cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát biển được hưởng các chế độ, chính sách như đối với cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 23.- Kinh phí tổ chức, xây dựng và hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam do ngân sách Nhà nước bảo đảm.

*Chương VI***KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 24.- Cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát biển có thành tích trong công tác, chiến đấu thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát biển vi phạm kỷ luật thì bị xử lý theo Điều lệnh kỷ luật của Quân đội nhân dân Việt Nam; nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 25.- Tổ chức, cá nhân có thành tích trong bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và an ninh, trật tự an toàn trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam, giúp đỡ Lực lượng Cảnh sát biển thực hiện nhiệm vụ thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Người nào có hành vi vi phạm pháp luật trong bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và an ninh, trật tự an toàn trên các vùng biển và thềm lục địa Việt Nam, gây cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

*Chương VII***ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 26.- Pháp lệnh này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 9 năm 1998.

Điều 27.- Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh này.

T.M. Ủy ban Thường vụ Quốc hội
Chủ tịch

NÔNG ĐỨC MẠNH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 213/QĐ-TTg ngày 2-4-1998 về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Phú Mỹ I, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36-CP ngày 24-4-1997 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 42-CP ngày 16-7-1996 và Nghị định số 92-CP ngày 23-8-1997 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại Tờ trình số 854-TT/UBT ngày 13-12-1997, của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1443/BKH-VPTĐ ngày 7-3-1998,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Khu công nghiệp Phú Mỹ I, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Khu công nghiệp Phú Mỹ I được tổ chức và hoạt động theo Quy chế Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao ban hành kèm theo Nghị định số 36-CP ngày 24-4-1997 của Chính phủ và chịu sự quản lý trực tiếp của Ban Quản lý các khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2.- Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Phú Mỹ I, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Phú Mỹ I, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chủ đầu tư: Công ty Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (UDECO) có trụ sở chính tại 20/10 Võ Thị Sáu, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Mục tiêu dự án: Tạo mặt bằng, xây dựng các hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải... nhằm kinh doanh kết cấu hạ tầng được tạo ra trong Khu công nghiệp.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

5. Diện tích : 954,4 ha, sẽ được chuẩn xác lại khi làm thủ tục thuê đất theo quy định của Luật Đất đai.

6. Tổng mức vốn đầu tư: 879,44 tỷ đồng Việt Nam.

7. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn ứng trước của các nhà đầu tư, vốn vay.

8. Thời gian hoạt động: 50 năm kể từ ngày có quyết định đầu tư.

9. Thời gian xây dựng: 5 năm kể từ khi có quyết định cho thuê đất. Trong quá trình đầu tư xây dựng, chủ đầu tư phải làm đầy đủ mọi thủ tục cần thiết theo quy định của Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3.- Công ty Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được vay một phần vốn ưu đãi của Nhà nước để xây dựng kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp và được hưởng các ưu đãi tài chính theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

Điều 4.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện dự án theo quy định hiện hành; lập đề án tổng thể về phát triển công trình kết cấu hạ tầng bên ngoài hàng rào để đồng bộ với các công trình kết cấu hạ tầng bên trong hàng rào, bảo đảm hoạt động có hiệu quả cho Khu công nghiệp.

Điều 5.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 6.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, các Bộ trưởng: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Quốc phòng, Công nghiệp, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Công ty Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Thủ trưởng các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGÔ XUÂN LỘC